TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 16-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Văn Mười

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Bấm

Ông Vũ Văn Khang

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Kim Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2018/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1987, tại Hải Phòng; ĐKHKTT: Đường N, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Đường Đ, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q (đã chết) và bà Phạm Thị B, sinh năm 1962; có vợ là Lê Thị Thu H, sinh năm 1990; có 04 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Bản án số 83/2015/HSST ngày 24/9/2015 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/11/2017; có mặt.

- Bị hại:

Bà Vũ Thị Kim H, sinh năm 1963; nơi cư trú: Phố H, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/9/2017, Phan Thành Đ điều khiển xe máy BKS 15B1-705.89 nhãn hiệu Honda SH Mode, màu vàng nâu của mẹ Đ, bà Vũ Thị Kim H đến nhà Trần Minh T chơi. Tại đây, bạn của T là Hiệp " móm" (chưa xác định căn cước, lai lịch) mượn xe của Đạt đi có việc. H tự ý đánh 01 chiếc chìa khóa xe đưa cho T và nói khi nào cần lấy xe của Đ thì lấy. T cất chiếc chìa khóa xe vào trong tủ, sau đó T và Đ không liên lạc với nhau nữa. Đến ngày 03/10/2017, Tvà Đ nói chuyện với nhau qua mạng xã hội. Lúc này, T nhớ ra vẫn cầm chìa khóa xe SH Mode do H đưa nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Ngày 04/10/2017, T nhắn tin cho Nguyễn Quang T là bạn xã hội đến nhà chơi. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T bảo T đi bộ cùng T đến trường Mầm non Sao Biển ở số 27 đường Lê Lợi, phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng có việc. Đến nơi, T đưa cho T 02 chìa khóa xe máy (do T không rõ là chìa khóa nào) và bảo T vào trường Mầm non Sao Biển lấy chiếc xe máy có đặc điểm như trên. T hỏi T về nguồn gốc chiếc xe máy thì T nói: Xe máy của Đ, bạn T, hôm nay mẹ Đ đi, nên Đ nhờ T lấy hộ, nếu ai hỏi thì cứ bảo lấy xe cho Đ. Sau đó, T ở ngoài cổng trường đứng chờ còn T đi bộ vào trường Mầm non Sao Biển mở khóa, điều khiển xe thì bị bà Vũ Thị Kim H phát hiện, trình báo Công an phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đến bắt giữ quả tang và đưa về trụ sở giải quyết.

Ngày 04/10/2017 Trần Minh T đã đến cơ quan công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại bản kết luận định giá số 75/KL- HĐ ngày 09/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng kết luận: "01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu vàng nâu, BKS: 15B1- 70589. Đến thời điểm bị xâm hại, tài sản trên có giá 40.000.000 đồng".

Về vật chứng vụ án:

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu vàng nâu, BKS: 15B1-70589 đã được trả lại cho bị hại.

- 02 chiếc chìa khóa có ghi chữ Honda, in số chìm Q0909.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Vũ Thị Kim H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Bị cáo và bị hại không có ý kiến gì về trị giá tài sản bị chiếm đoạt theo bản kết luận định giá số 76/KL- HĐ ngày 11/10/2017.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 07/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Trần Minh T về tội

“Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, bị cáo Trần Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của bị hại bà Vũ Thị Kim H, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại bà Vũ Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng: Căn cứ điểm b Điều 2 Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thực hiện những quy định có lợi cho người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Minh T với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng.

Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu vàng nâu, BKS: 15B1- 70589 đã được trả lại cho bị hại bà Vũ Thị Kim H. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 chiếc chìa khóa có ghi chữ Honda, in số chìm Q0909.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Xét thấy điều luật quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với tội Trộm cắp tài sản có mức hình phạt nhẹ hơn so với mức hình phạt quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để quyết định tội danh, hình phạt đối với bị cáo Trần Minh T.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngô

Quyền, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản thu giữ tang vật, tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan, đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/10/2017, T đã nói dối nhờ Nguyễn Quang T vào lấy hộ Đ là bạn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu vàng nâu, BKS: 15B1- 70589 nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Do tin tưởng T nên Nguyễn Quang T đã cầm 02 chìa khóa xe máy nhãn hiệu Honda do T đưa, đi bộ vào trường Mầm non Sao Biển mở khóa, điều khiển xe thì bị bà Vũ Thị Kim H phát hiện.

Xét thấy, bị cáo Trần Minh T tuy không là người trực tiếp dắt xe máy của bị hại là bà Vũ Thị Kim H ra khỏi nhà xe nhưng đã có hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của bà Vũ Thị Kim H là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu vàng nâu, BKS: 15B1- 70589, theo Kết luận định giá có giá trị 40.000.000 đồng, với mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tại thời điểm thực hiện hành vi (ngày 04/10/2017), bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo đã có 01 tiền án, tại bản án số 83/2015/HSST ngày 24/9/2015, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại bị hại; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; theo bản Kết luận giám định pháp y về tình trạng bệnh lý số 600/2017/TTBL ngày 09/11/2017 của Trung tâm Giám định pháp y Hải Phòng, bị cáo bị bệnh rối loại nhịp tim Block nhĩ thất, hiện tại cơ thể gầy suy kiệt, bệnh đã đặt máy tạo nhịp tim từ nhiều năm nay và mới thay máy hoạt động đang trong giai đoạn ổn định nhịp tim tương đối tốt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; sau khi xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo không có ý thức sửa chữa sai lầm, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới có đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phát huy tác dụng răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA SH Mode màu vàng nâu, BKS: 15B1- 70589 đã được trả lại cho bị hại bà Vũ Thị Kim H. Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc chìa khóa có ghi chữ Honda, in số chìm Q0909.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[12] Đối với Nguyễn Quang T, tài liệu điều tra thể hiện T không biết việc lấy hộ xe cho T nhằm mục đích trộm cắp tài sản nên không đủ căn cứ xử lý T đồng phạm với T về tội "Trộm cắp tài sản". Đối tượng H “móm”, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Trần Minh T** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trần Minh T** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 02 chiếc chìa khóa có ghi chữ Honda, in số chìm Q0909 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Bị cáo Trần Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án:

Bị cáo Trần Minh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại bà Vũ Thị Kim H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Ngô Quyền, Hải Phòng
- Công an quận Ngô Quyền, Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Cơ quan thi hành án hình sự quận Ngô Quyền;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Mười